

Số: 488 /KH-THLL

Nhà Bè, ngày 13 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 04 tháng 6 năm 2024
của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI
về chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên
và bảo vệ môi trường**

Thực hiện Kế hoạch số 316-KH/HU ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Huyện ủy Nhà Bè về triển khai thực hiện Kết luận số 81- KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

Thực hiện Kế hoạch số 1341/KH-GDĐT ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè về triển khai thực hiện Kết luận số 81- KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

Trường Tiểu học Lê Lợi xây dựng Kế hoạch thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, lồng ghép với tuyên truyền thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tuyên truyền phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội.

Tuyên truyền khẳng định sự đúng đắn trong chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; phát huy vai trò, trách nhiệm của cá nhân và cộng đồng xã hội trong việc chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Thực hiện tuyên truyền thường xuyên, liên tục, trọng tâm, nhiều hình thức đa dạng, đồng bộ, phù hợp với đặc điểm tình hình đơn vị, với từng đối tượng. Ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền để tạo ấn tượng sâu sắc, có sức thuyết phục, lan tỏa rộng.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Tuyên truyền và triển khai thực hiện

Vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Việc sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường theo xu thế chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế xanh, các bon thấp, kinh tế tuần hoàn, phục hồi hệ sinh thái; coi thích ứng với biến đổi khí hậu là cơ

hội để phát triển bền vững, góp phần xây dựng và phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ, chủ động hội nhập sâu rộng, thực chất của đất nước.

Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, nội dung trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kết luận số 81-KL/TW ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Kết luận số 56-KL/TW ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 3 tháng 6 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Kết luận số 02-KL/TW ngày 26 tháng 4 năm 2016 của Ban Bí thư về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Kết luận số 61-KL/TW ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng”; Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2015; Luật Tài nguyên nước năm 2012; Luật Phòng chống thiên tai năm 2013; Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050; Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Những kết quả, thành tựu trong công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường ở Việt Nam thời gian qua như: các chương trình, chính sách, cơ chế, pháp luật về môi trường được Chính phủ ban hành, triển khai thực hiện đồng bộ từ Trung ương đến địa phương đã tạo sự thống nhất trong hành động, sự đồng thuận trong xã hội; công tác dự báo khí tượng thủy văn, cảnh báo thiên tai, biến đổi khí hậu ngày càng chủ động góp phần giảm nhẹ thiệt hại; tài nguyên được đánh giá đầy đủ các giá trị, định giá, hạch toán trong nền kinh tế, được quản lý, khai thác một cách khoa học, tiết kiệm, hiệu quả, bền vững gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội; thúc đẩy sử dụng nguồn năng lượng tái tạo, thân thiện với môi trường; công tác bảo vệ môi trường được chú trọng, tình trạng ô nhiễm dân được khắc phục, chất lượng môi trường và điều kiện sống của người dân được cải thiện, hạn chế tác động do ô nhiễm môi trường đến sức khỏe của Nhân dân.

Tuyên truyền về những đề xuất - khuyến nghị giải pháp khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, ứng dụng thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; phát huy vai trò trung tâm, chủ thể của người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng công bằng; tập trung nguồn lực giải quyết các nguy cơ cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường, suy giảm các hệ sinh thái. Thúc đẩy phát triển, ứng dụng các mô hình kinh tế tuần hoàn trong các ngành, lĩnh vực, các vùng, miền, ở từng cấp độ. Từng bước giảm dần sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch, chuyển mạnh sang phát triển và sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo.

Khẳng định sự tích cực, chủ động của nước ta trong việc tham gia, đóng góp, thực hiện các cam kết quốc tế về biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, như: Công ước chung của Liên hiệp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC) năm 1992,

thỏa thuận Pa-ri năm 2016, cam kết của Việt Nam đưa mức phát thải ròng bằng “0” tại Hội nghị COP lần thứ 26, 27 và 28; các cam kết của ASEAN, Hiệp định thương mại tự do FTA và gần đây nhất là Hội nghị APEC 2023... Tuyên truyền đối ngoại, trao đổi thông tin, kinh nghiệm, đối thoại chính sách với các nước trong thực hiện mục tiêu thiên niên kỷ, trong hợp tác quốc tế về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Các hoạt động, các phong trào bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu; trong đó khẳng định việc duy trì thường xuyên và nhân rộng các mô hình tốt có ý nghĩa quan trọng trong hình thành nếp sống văn minh, có trách nhiệm với môi trường sống và sự phát triển bền vững. Những hành vi vi phạm chính sách, pháp luật về môi trường, quản lý tài nguyên, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tham gia đấu tranh, phản bác những thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc, lợi dụng những hạn chế, thiếu sót trong công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, nhằm kích động, chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2. Một số khẩu hiệu tuyên truyền

Sử dụng nguồn nguyên liệu xanh là góp phần bảo vệ môi trường.

Sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên đa dạng sinh học.

Đa dạng sinh học - Nhận thức đúng, hành động đủ.

Hành động vì thiên nhiên - Trách nhiệm của chúng ta.

Hành động cho môi trường - Nghĩa vụ của tất cả chúng ta.

Cùng hành động để bảo tồn thiên nhiên, điều hòa khí hậu, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Cùng liên kết chống lại biến đổi khí hậu và ngăn chặn sự phá hủy hệ sinh thái toàn cầu.

Hành tinh của chúng ta, trách nhiệm của chúng ta. Hãy hành động ngay bây giờ cho một tương lai bền vững.

Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch, xanh và thân thiện môi trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Tích cực tham gia tuyên truyền các nội dung Kết luận số 81-KL/TW ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về các hoạt động chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ tài nguyên, bảo vệ môi trường đến cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường và người thân, Nhân dân nơi cư trú.

Tham gia đăng tải, chia sẻ thông tin về các nội dung thực hiện bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Phó hiệu trưởng

Hướng dẫn và yêu cầu giáo viên tích hợp, lồng ghép các nội dung sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ tài nguyên và bảo vệ môi trường vào nội dung các môn học, bài học có liên quan để giáo dục học sinh; tổ

chức cho học sinh tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường góp phần giảm biến đổi khí hậu.

3. Giáo viên, nhân viên

Tích cực tham gia tuyên truyền các nội dung Kết luận số 81-KL/TW ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về các hoạt động chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ tài nguyên, bảo vệ môi trường đến người thân và Nhân dân nơi cư trú.

Tham gia đăng tải, chia sẻ thông tin về các nội dung thực hiện bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tích hợp, lồng ghép các nội dung sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ tài nguyên và bảo vệ môi trường vào nội dung các môn học, bài học có liên quan để giáo dục học sinh; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường góp phần giảm biến đổi khí hậu.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- PGD “để báo cáo”;
- CB, GV, NV “để thực hiện”;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Phương Linh